

KẾ HOẠCH NHÁNH 2: LỚP HỌC CỦA BÉ
(Thời gian thực hiện: 1 tuần (15/9 đến 19/9/2025))
Giáo viên thực hiện: Trịnh Thị Hà

Thứ 2, ngày 15 tháng 9 năm 2025

Hoạt động học: VĐCB “Trèo lên, xuống 7 gióng thang ở độ cao 1,5m”

Lĩnh vực: PTTC

(Điều 27: Quyền được bảo vệ không bị bỏ rơi)

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết trèo lên, xuống 7 gióng thang ở độ cao 1,5m. Trẻ hiểu được quyền bảo vệ không bị bỏ rơi khi tham gia vào các hoạt động của trẻ thông qua hoạt động thể dục thể thao: Mọi trẻ em đều được bảo vệ đối xử công bằng, được nhìn nhận về khả năng và tạo cơ hội như nhau trong tập luyện, tham gia vào các hoạt động phát triển thể chất và được hỗ trợ giúp đỡ khi gặp khó khăn.
- Rèn trẻ mạnh dạn, tự tin, nhanh nhẹn, khéo léo trèo lên xuống 7 gióng thang liên tục ở độ cao 1,5 m so với mặt đất.
- Trẻ biết giữ gìn bảo vệ bản thân, đoàn kết giúp đỡ bạn bè và hứng thú tham gia các hoạt động

II. Chuẩn bị:

- Bài hát: “Trường chúng cháu là trường mầm non”, 2 thang, ống cờ, xác xô.

III. Tiến hành

1. HĐ1: Khởi động

- Trẻ đi các kiểu đi khác nhau và đi theo đội hình vòng tròn kết hợp với bài hát “Trường chúng cháu là trường mầm non”

2. HĐ2: Trọng động

a. BTPTC: Tập 2 lần 8 nhịp

- Tay 1: Hai tay ra trước, gập trước ngực,
- Bụng 1: Đứng cúi gập người về phía trước, tay chạm ngón chân,
- Chân 1: Ngồi xổm đứng lên liên tục,
- Bật 1: Bật tiến về phía trước
- Động tác nhấn mạnh: chân (2L-8N)

b. VĐCB: Trèo lên, xuống 7 gióng thang ở độ cao 1,5m.

- Đội hình: 2 hàng ngang hướng mặt vào nhau.

- Cô giới thiệu: với chiếc thang này chúng mình có thể thực hiện vận động gì?
- Cô thống nhất vận động “Trèo lên, xuống 7 gióng thang ở độ cao 1,5m.”
- Mời 1 trẻ đã biết lên tập - > cả lớp nhận xét.
- Cô tập mẫu lần 1.
- Cô tập lần 2 + phân tích VĐ: CB: Đứng tự nhiên sát vào chiếc thang. TH: Khi có hiệu lệnh, cô đặt 2 tay lên gióng thang, đặt chân phải lên gióng thang đầu tiên và trèo lên tiếp tục chân trái lên gióng thang tiếp theo, cứ lần lượt như vậy cho đến hết số sau đó bước xuống từng gióng thang một nhẹ nhàng rồi đi về cuối hàng
- Lần lượt 2 trẻ của 2 đội lên thực hiện. Cô động viên trẻ tập luyện và sửa sai cho trẻ.
- Thi đua 2 đội với nhau, cô nhận xét, động viên trẻ.
- Cùng cổ hội trẻ tên vận động?

c. TCVD: Kéo co

- Cách chơi: Chia trẻ thành 2 đội, ngăn đôi dây 1 sợi dây nơ đặt giữa vạch mốc, mỗi đội 1 đầu dây. Khi có hiệu lệnh trẻ kéo về bên mình, dây nơ sang vạch đội nào thì đội đó thắng.
- Trẻ chơi 2 lần. (lần 2 đổi sân). Cô nhận xét, động viên trẻ sau mỗi lần chơi.

=> Giáo dục: Mỗi cá nhân các con đều được bảo vệ và đối xử công bằng, được nhìn nhận về khả năng và tạo cơ hội như nhau trong tập luyện, tham gia vào các hoạt động phát triển thể chất và được hỗ trợ giúp đỡ khi gặp khó khăn. Do đó khi gặp bất kì khó khăn nào, các con hãy lên tiếng nói cho cô và các bạn để mọi người cùng giúp đỡ.

3. HĐ3: Hồi tĩnh

- Trẻ đi nhẹ nhàng 1 vòng sân tập.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

Thứ 3, ngày 16 tháng 9 năm 2025

Hoạt động học: Bạn của chúng mình

Lĩnh vực: TC- KHXH

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ hiểu biết về lớp mẫu giáo, cô giáo, các bạn trai, bạn gái trong lớp(Biết tên, tuổi, sở thích, đặc điểm...). Nhận biết được những đặc điểm giống và khác nhau của mình với bạn.
- Rèn cho trẻ kỹ năng tự bảo vệ bản thân mình, biết cách chơi đoàn kết với bạn
- Giáo dục trẻ chơi hòa đồng với các bạn

II. Chuẩn bị:

- Hình ảnh một số hành động đúng sai, các khu vực nguy hiểm ở trong trường
- Vi đeo các tình huống cho trẻ xử lý.
- Máy tính, máy chiếu
- Khuôn mặt: Mếu, cười

III. Tiến hành:

1. HĐ1: Gây hứng thú

- Cả lớp hát: Trường chúng cháu là trường mầm non
- Đố biết đố biết
- Tên trường chúng mình là gì?
- Đố biết...Tên lớp.... gì?
- Lớp mình có những ai?
- Cô giáo con tên là gì?
- Con biết tên ai nữa?
- Con biết vì sao gọi là bạn không?
- (Vì học cùng 1 lớp, chơi chung với nhau... bạn cùng lớp; khác lớp gọi là bạn cùng trường...)
- Trong lớp con thân với bạn nào nhất?
- Tại sao con chơi thân với bạn ... nhất?
- Cô hỏi 2-3 trẻ
- (Vì 2 bạn có cùng sở thích, hay chia sẻ giúp đỡ nhau,gần nhà .. cùng nhau học tập)

2. HĐ2: Chúng mình có giống nhau không nhỉ?

- Các con ạ, là bạn cùng lớp chơi với nhau có thể cùng là bạn trai cũng có thể là các bạn gái và cũng có thể là bạn trai chơi thân với bạn gái
- Vậy làm thế nào để có thể phân biệt được đâu là bạn trai đâu là bạn gái? Chúng mình cùng chơi trò chơi nhé
- + TC1 “Nhanh tay-nhanh mắt”
- Cô có bảng chia đôi được gắn số 1 và 2; có nhiều hình ảnh đẹp để gắn lên bảng. Lớp mình sẽ chia thành 2 đội chơi; đội 1- chọn

ảnh bạn trai gắn lên bảng 1, đội 2 chọn ảnh bạn gái và gắn lên bảng 2 . Trong thời gian hết 1 bản nhạc , Đội nào gắn đúng, được nhiều hình ảnh hơn sẽ thắng cuộc

-Trẻ gắn xong cho trẻ đếm và nhận xét nhóm nào nhanh hơn.

- Con có nhận xét gì về đặc điểm của các bạn trai?

- Con có nhận xét gì về đặc điểm của bạn gái?

+TC2: Đo xem ai cao nhất

- Các bạn trai hãy đứng 1 hàng bên tay phải của cô, còn các bạn gái đứng 1 hàng bên tay trái của cô.

Cô cho trẻ phát hiện xem có bạn nào đứng không đúng chỗ để điều chỉnh sau đó cho trẻ đếm số trẻ trong nhóm

- 2 nhóm trẻ đứng đối diện và quan sát nhận xét bạn trai nào cao nhất, bạn trai nào thấp nhất

Tương tự với nhóm bạn gái

-Bạn nào cao nhất? vì sao bạn cao thế nhỉ?

-> Cùng một lớp nhưng cũng khác nhau về chiều cao

GDtrẻ :ăn đầy đủ chất dinh dưỡng,ăn nhiều rau xanh, quả chín, uống sữa- để cơ thể khoẻ mạnh, chóng lớn.

Cô kết luận: đặc điểm chung của bạn trai; của bạn gái (phân biệt bạn trai, bạn gái qua tên gọi, hình dáng, trang phục...)

Rất nhiều bạn còn có sở thích riêng nữa đây bây giờ chúng mình hãy cùng khám phá sở thích của các bạn trong lớp mình. Qua trò chơi chuyên bóng nhé.

+Trò chơi chuyên bóng

Luật chơi: các bạn đứng thành vòng tròn và chuyền bóng sang cho bạn đứng bên phải...Khi bóng chuyền đến tay bạn nào bạn đó giới thiệu nhanh tên và sở thích của mình – liên tục cho đến hết lượt- bạn nào nói nhanh, rõ sẽ là người giỏi nhất-

+Trò chơi tìm bạn thân

Trong lớp chúng mình có rất nhiều bạn mỗi bạn đều có những đặc điểm riêng, có sở thích riêng nhưng chúng mình có

3. HĐ 3: Trò chơi

a. TC1: “Bé thi tài”

- Cách chơi: Chia lớp thành 2 đội, tìm những hình ảnh có hành động đúng gắn vào ô có khuôn mặt cười,tìm hành động sai gắn mặt mặt méu. Trong thời gian 1 phút đội nào tìm đúng nhiều hơn thì đội đó thắng.

- Trẻ chơi

- Nhận xét kết quả của 2 đội

b. TC2: tô màu hành vi đúng

- Cô nêu cách chơi, luật chơi

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

Thứ 4, ngày 17 tháng 9 năm 2025

Hoạt động học: Số 6 (T2)

Lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết so sánh, thêm bớt, tạo sự bằng nhau trong phạm vi 6.
- Phát triển óc quan sát, khả năng ghi nhớ có chủ định cho trẻ. Rèn kỹ năng so sánh và thêm bớt trong phạm vi 6.
- Trẻ hứng thú tham gia học và các trò chơi.

II. Chuẩn bị:

- Các nhóm đồ chơi có số lượng 4, 5, 6 xung quanh lớp. Thẻ chữ số cho trẻ, các nhóm đồ chơi đủ cho mỗi trẻ.
- Mỗi trẻ 6 bạn búp bê và 6 cái mũ, thẻ số từ 1- 6

III. Tiến hành:

1. HĐ1: Ôn đếm trong phạm vi 6, nhận biết số 6.

- Luyện tập nhận biết các nhóm đồ vật có số lượng 6:
- Cho trẻ đi tìm đồ dùng xung quanh lớp có số lượng lần lượt là 4, 5, 6 -> cả lớp đếm kiểm tra lại -> biểu thị thẻ số tương ứng.

2. HĐ2: So sánh, thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 6

- Trẻ đi lấy đồ chơi về ngồi theo tổ -> hỏi trẻ các con có gì?
- Cho trẻ lấy 6 bạn búp bê ra xếp thành hàng ngang từ trái sang phải.
- Xếp tiếp cho cô 5 chiếc mũ ở hàng bên dưới sao cho mỗi chiếc mũ tương ứng với 1 búp bê (xếp tương ứng 1-1)
- Đếm số bạn búp bê
- Đếm số mũ.
- So sánh số búp bê và số mũ như thế nào?
- Nhóm nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy?
- Nhóm nào ít hơn, ít hơn là mấy? -> đếm.
- Muốn 2 nhóm bằng nhau phải làm gì?
- Cho trẻ thêm vào số mũ. (hỏi trẻ 5 thêm 1 bằng mấy? cho trẻ nhắc lại nhiều lần: 5 thêm 1 bằng 6)
- Lúc này số búp bê và số mũ như thế nào? Và bằng mấy?
- > đếm -> Đặt số tương ứng.
- Bớt cho cô 1 bạn búp bê -> 6 bớt 1 còn mấy? (cho trẻ đọc nhiều lần: 6 bớt 1 còn 5) -> đặt thẻ số tương ứng.
- Đếm -> so sánh.
- Muốn số búp bê và số mũ bằng nhau thì làm thế nào?
- Cho trẻ thêm 1 vào số mũ -> đếm -> so sánh -> đặt thẻ số.
- Lần lượt cho trẻ bớt, rồi thêm 2, 3, 4 cái mũ theo yêu cầu của cô và so sánh với số búp bê.

- Cô chú ý sửa sai cho trẻ.
- Cho trẻ cất dần số búp bê và số mũ vào rổ vừa cất vừa đếm.

3. HĐ3: Củng cố

+TC1: Ai nhanh hơn

Trẻ chia 4 đội, mỗi đội 1 bảng cô gắn sẵn các nhóm đồ chơi. Nhiệm vụ của mỗi đội là đếm rồi lấy thêm hoặc bớt đi để đồ dùng có số lượng là 6.

+TC2: “Khoanh tròn nhóm có số lượng 6”: Trẻ đếm, tô nhóm số lượng nhóm đồ dùng trong bức có số lượng 6

- Cô nhận xét, động viên trẻ.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

Thứ 5, ngày 18 tháng 9 năm 2025

Hoạt động học: Truyện “Gà tơ đi học” (Sel)

Lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ nhớ tên truyện, các nhân vật trong truyện và nội dung câu chuyện.
- Trẻ trả lời to, rõ ràng, ngôn ngữ mạch lạc khi trò chuyện cùng cô. Nhận biết được các cảm xúc như buồn, vui, yêu thương. Biết nói lời xin lỗi, thể hiện sự quan tâm, chia sẻ.
- Biết chia sẻ tình cảm, xin lỗi khi làm sai, nói lời cảm ơn khi được giúp đỡ. Hứng thú tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Video truyện trên máy vi tính. Rối dẹt
- Thẻ cảm xúc (mặt cười, mặt buồn, mặt giận, mặt yêu thương...).

III. Tiến hành:

1.HĐ1: Trò chuyện

- Cô cùng trẻ hát “Trường chúng cháu là trường mầm non”
- Các con vừa hát bài hát gì? Đến trường chúng mình được học những gì?
- Các con cảm thấy thế nào mỗi khi đến trường? Cô dẫn dắt giới thiệu câu chuyện “Gà tơ đi học”

2.HĐ2: Kể chuyện

- Cô kể chuyện lần 1 kết hợp với cử chỉ điệu bộ.
- Cô giảng nội dung: Câu chuyện nói về bạn gà tơ sáng nào cũng dậy muộn, rất lười học nên bạn ấy đã không biết chữ...
- Hỏi trẻ về tên truyện.
- Cô kể lần 2 kết hợp với tranh minh họa.

Nhấn mạnh các chi tiết cảm xúc: Gà tơ nhắm mắt phụng phịu - Mẹ dỗ dành - Gà Tơ khóc thút thít khi bị đi lạc - Gà Tơ xấu hổ vì không biết chữ và xin lỗi cô, hứa sẽ học thật chăm.

Lồng ghép SEL:

- Dừng ở các đoạn cao trào để hỏi trẻ:
 - + Theo con, lúc này Gà Tơ cảm thấy thế nào?
 - + Nếu là bạn Gà Tơ, con sẽ nói gì với cô giáo và các bạn của mình?

* Đàm thoại - Khám phá cảm xúc

- Buổi sáng ai gọi gà tơ đi học? Gà tơ có dậy đi học không?
- Gà Tơ nói với mẹ bằng giọng điệu như thế nào nhỉ?
- Khi mẹ đi làm gà tơ đã đi đâu? Ai đã mang giấy báo cấm trại đến cho gà tơ?
- Gà tơ có biết đọc không? Vì sao gà tơ không biết đọc? Gà Tơ đã là gì với tờ thông báo?
- Khi các bạn đi cấm trại gà tơ đã làm gì?
- Tại sao Gà Tơ lại khóc thút thít bên bụi chuối? Vì sao?
- Khi nói chuyện với các bạn thì Gà Tơ cảm thấy như thế nào?
- Cô giáo đã động viên gà tơ như thế nào?
- Nếu là Gà Tơ thì con sẽ làm gì để cho mẹ và cô giáo vui hơn?
- Chúng mình có thích đi học không? Khi đến lớp chúng mình phải làm gì?
- Lồng ghép thể cảm xúc: Cho trẻ chọn mặt cảm xúc tương ứng với từng tình huống (VD: mặt buồn khi bị đi lạc, khi bị mẹ gọi dậy đi học, mặt xấu hổ, mặt cười khi được mọi người yêu thương, quan tâm...).

Mở rộng:

- Con học được điều gì từ câu chuyện?

- Nếu con lỡ làm cha/mẹ, thầy cô buồn, con sẽ làm gì để xin lỗi?
- > Giáo dục trẻ chăm ngoan học giỏi, vâng lời cô giáo và chăm chỉ học tập.

3.HĐ3: Trò chơi “Lời khuyên đáng yêu”

- Cách chơi: Cô đọc một số tình huống lên và cho trẻ chia sẻ lời khuyên của mình dành cho bạn Gà Tơ: Nếu bạn Gà Tơ không chịu đi ngủ sớm, không chịu đi học đúng giờ...
- Tổ chức cho trẻ chơi
- Kể cho trẻ nghe câu chuyện kết hợp sử dụng rối tay
- Cô nhận xét, khen ngợi trẻ
- Nhắc lại bài học: Biết nghe lời cô giáo, bố mẹ, xin lỗi khi làm sai và chăm chỉ học tập.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

Thứ 6, ngày 19 tháng 9 năm 2025

Hoạt động học: KNCH “Trường mẫu giáo yêu thương”

Lĩnh vực: PTTM

(Điều 16: Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu)

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát. Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả. **Trẻ hiểu được quyền học tập và phát triển năng khiếu của trẻ thông qua hoạt động âm nhạc.**
- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái tình cảm của bài hát. Rèn tai nghe cảm thụ âm nhạc.
- Trẻ yêu thích ca hát, mạnh dạn thể hiện năng khiếu, hiểu rằng mình có quyền được học tập và phát triển tài năng.

II. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát “Trường mẫu giáo yêu thương”, Hộp quà bí mật...

III. Tiến hành:

1. HĐ1: TCÂN “Chiếc hộp thần kì”

- Trẻ gần cô chơi trò chơi

- Cô nêu luật chơi, cách chơi
- Cô dẫn dắt giới thiệu tên bài hát, tác giả bài hát “Trường mẫu giáo yêu thương”

2. HĐ2: Dạy KNCH “Trường mẫu giáo yêu thương”

- Cô hát lần 1 không nhạc kết hợp cử chỉ điệu bộ
- Giảng nội dung: Bài hát nói về bạn nhỏ luôn làm con ngoan được mẹ yêu nhất, bạn hát hay nhất khi đến trường mầm non đầy các con ạ.
- Cô hát lần 2 kết hợp với nhạc.
- Cho cả lớp hát cùng cô 2-3 lần (Cô chú ý quan sát, động viên và sửa sai cho trẻ)
- Tổ/nhóm/cá nhân hát
- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân.
- Mời nhóm trẻ lên hát
- Cô giới thiệu VĐTN - Cho trẻ hát và vận động 1-2 lần
- Hỏi trẻ tên bài hát, tác giả

=> Liên hệ đến trẻ: Các con hát rất hay, rất có năng khiếu. Mỗi bạn đều có tài năng riêng, lớp học là nơi để các con thể hiện điều đó. Và tất cả các con đều có quyền được học tập, được hát, được thể hiện tài năng của mình. Ai cũng có thể trở thành ca sĩ nếu mình yêu thích.

3 HĐ3. Hát nghe “Em yêu trường em” ST “Hoàng Vân”

- Cô giới thiệu tên bài hát và tên tác giả
- Cô hát lần 1 thể hiện tình cảm bài hát.
- Giảng nội dung: Bài hát “Ngày đầu tiên đi học” nói về tình cảm khi bé đến trường được cô giáo yêu thương chăm sóc làm cho bé cảm thấy mái trường thật thân yêu
- Lần 3 cô cùng các cháu cùng nhau múa hát.
- Kết thúc.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

NGƯỜI DUYỆT

NGƯỜI SOẠN

Nguyễn Thị Lan Hương

Trịnh Thị Hà

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 08:16 25/09/2025
bởi Admin Trường (31313317) – Trường Mầm non Trường Thọ